

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HS-ST  
Ngày: 23-9- 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Yến.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà Nguyễn Thanh Thu Hằng – Nghề nghiệp: Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa.

- Bà Nguyễn Hải Đường – Giáo viên, Hiệu trưởng trường phổ thông trung học Trần Phú, thành phố Gia Nghĩa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huệ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Thạch H - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

**1. Phạm Công M, (tên gọi khác: L);** sinh năm: 2002, nơi sinh: tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn 6, xã K, huyện G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; ông Phạm Văn Th (*Đã chết*) và bà Mai Thị Nh; bị cáo chưa có vợ con; nhân thân: Ngày 27/02/2019, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2019/HS-ST ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk GLong, tỉnh Đắk Nông tuyên xử 03 tháng tù, thi hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk GLong chấp hành xong ngày 09/01/2020 (*Người dưới 18 tuổi phạm tội được coi là không có án tích*); bị bắt tạm giữ từ ngày 20/5/2021, hiện đang tạm giam - Có mặt.

**2. Võ Quốc H, (tên gọi khác: G);** sinh ngày 27/10/2004, nơi sinh: tỉnh Đắk Nông; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã k, huyện G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Long H và bà Phạm Thị Thanh Nh; bị cáo chưa có vợ con; nhân thân: Ngày 18/12/2020 thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 03/02/2021, bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa khởi tố. Ngày 21/6/2021, Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa ra Quyết định đình chỉ vụ án số 01/2021/HSST-QĐ đối với Võ Quốc H về

tội “Cố ý gây thương tích” (Bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự); Hiện bị cáo đang tại ngoại - Có mặt.

3. **Nguyễn Trọng H1, (tên gọi khác: C);** sinh ngày 11/7/2003, nơi sinh: tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, phường P, thành phố N, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; ông Nguyễn Hữu H và bà Lê Thị Thúy H2; bị cáo chưa có vợ con; Hiện bị cáo đang tại ngoại - Có mặt.

**Người bào chữa cho bị cáo Võ Quốc H:** Ông Y L; sinh năm: 1975 và bà Vi Thị A, sinh năm: 1990 – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Nông; địa chỉ: Phường T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông.

**Người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Quốc H** bà Phạm Thị L1 (là di ruột của bị cáo); địa chỉ: Thôn 3, xã Nhân Cơ, huyện R, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

**Bị hại:** Anh Phan Tấn Th1; sinh năm: 1997

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 13/5/2021, sau khi nhậu xong tại phòng trọ của Phạm Công M thuê tại tổ dân phố 7, phường T, thành phố N, Phạm Công M, rủ Võ Quốc H, Nguyễn Trọng H1 tìm tài sản của người dân sơ hở để trộm cắp thì H1 và H đồng ý. Cả ba đi bộ đến đoạn đường Ngô Mây thuộc tổ dân phố 7, phường T; M thấy phía trước sân nhà anh Phan Tấn Th1 (SN 1991) có dựng 01 xe mô tô BKS 48F8-6364 trên xe có gắn sẵn chìa khóa, cồng không khóa. Quan sát xung quanh không có ai, H đi đến mở cửa, H1 đứng bên ngoài canh giới, còn M đi vào trong sân nhà dắt xe mô tô đưa ra ngoài; Sau đó, M điều khiển xe chở H và H1 chạy về hướng ngã ba Sùng Đức. Tại đây, cả ba thống nhất đi theo Quốc lộ 28 vào huyện Đắk GLong rồi đến tỉnh Đồng Nai để bán lấy tiền tiêu xài. Tuy nhiên, khi đến huyện Đắk GLong, do thấy xe đã cũ bán không được giá nên cả ba thống nhất đem xe về lại thành phố Gia Nghĩa để làm phương tiện.

Sau khi đem xe về, để tránh bị phát hiện M, H, H1 và Đỗ Minh V đã tháo các linh kiện của xe gồm: Mặt nạ, yếm chắn gió, ốp nổi sườn, ốp bảo vệ, pô e, giỏ đựng đồ và bình xăng con rồi đem cất giấu. Sau đó, V tháo 01 bình xăng con từ xe của mình gắn sang xe mô tô trên. Khi thay, V có hỏi M về nguồn gốc chiếc xe trên thì M nói M và H góp tiền mua chung.

Đến ngày 20/5/2021, H điều khiển xe mô tô trên lưu thông theo hướng từ thành phố Gia Nghĩa, về hướng huyện Đắk GLong thì bị Công an thành phố phát hiện và bắt giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 67/KL-HĐĐG ngày 25/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 xe mô tô BKS 48F8-6364 trên tại thời điểm ngày 13/5/2021, trị giá 5.750.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐG ngày 01/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 giỏ đựng đồ được gắn trên xe mô tô BKS 48F8-6364 tại thời điểm ngày 13/5/2021, trị giá 67.500đ.

**\* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen đỏ, BKS 48F8-6364, số khung C06407Y006886, số máy 5C64006886 (*Đã bị tháo rời một số phụ kiện xe*).

- 01 bình xăng con bằng kim loại ký hiệu “KE” “HIN” (*của V gắn vào xe mô tô BKS 48F8-6364*).

- 01 mặt nạ màu đỏ; 02 yếm gắn 02 bên màu đỏ đen trắng, ký hiệu YAMAHA; 01 ốp nổi sườn màu đen; 01 ốp bảo vệ màu đen; 01 pô e; 01 giỏ đựng đồ màu đen bằng kim loại.

- 01 bình xăng con bằng kim loại của xe có ký hiệu “KUNI” (*do Vũ gắn vào xe mô tô của H1*).

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 48F8-6364 (*bản gốc, do anh Phan Tấn Th1 giao nộp*).

- 01 đĩa DVD-R ký hiệu “Maxell DVD” 120min, có chứa hình ảnh liên quan đến vụ việc (*do anh Nguyễn Hồng Kh là người dân sinh sống tại tổ dân phố 7, phường T*) cung cấp.

Tại Bản cáo trạng số 58/CT-VKS, ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã truy tố bị cáo Phạm Công M, Võ Quốc H và Nguyễn Trọng H1 về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa truy tố các bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*”, là đúng và không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa: Sau khi phân tích tính chất, mức độ vai trò, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với các bị cáo; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Phạm Công M, Võ Quốc H và Nguyễn Trọng H1 về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Công M từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 90, Điều 91 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Quốc H từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 90, Điều 91 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H1 từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

*Về hình phạt bổ sung:* Do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

**Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 đĩa DVD lưu video liên quan đến vụ án, nên lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với xe mô tô BKS 48F8-6364, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và các phụ kiện của xe gồm: Giỏ xe, mặt nạ, yếm chắn gió, ốp nổi sườn ốp bảo vệ, pô e, bình xăng con là tài sản của anh Phan Tấn Th1; 01 bình xăng con ký hiệu “KE” “HIN” là tài sản của Đỗ M Vũ, ngày 16/7/2021 Cơ quan CSĐT Công an thành phố ra Quyết định xử lý vật chứng số 26, 29/QĐ-CQĐT-ĐCSHS trả lại các tài sản trên cho anh Th và V.

**Phần dân sự:** Sau khi xảy ra vụ án, bị cáo Phạm Công M và Võ Quốc H đã tự nguyện sửa chữa xe mô tô trên cho anh Phan Tấn Th1, anh không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M và H.

Đối với Đỗ M Vũ có hành vi tháo phụ kiện xe mô tô BKS 48F8-6364, tuy nhiên V không biết nguồn gốc chiếc xe này là do Phạm Công M, Võ Quốc H, Nguyễn Trọng H1 trộm cắp, nên đề nghị không đề cập xử lý.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Quốc H đồng ý với các tình tiết giảm nhẹ mà Đại diện Viện kiểm sát đã nêu, đề nghị áp dụng thêm tình tiết người phạm tội phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt cha mẹ ly hôn nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc kH1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 00 giờ 05 phút ngày 13/5/2021, tại nhà của anh Phan Tấn Th1 thuộc tổ dân phố 7, phường T, thành phố N các bị cáo Phạm Công M, Võ Quốc H,

Nguyễn Trọng H1 đã trộm cắp 01 xe mô tô BKS 48F8-6364 của anh Thiện. Giá trị tài sản là 5.817.500 đồng.

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

**Điều 173. Bộ luật hình sự quy định:**

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

Các bị cáo Phạm Công M, Võ Quốc H, Nguyễn Trọng H1 là người đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương và gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của người khác là bất khả xâm phạm được mọi người tôn trọng và pháp luật bảo vệ nhưng vì lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong quản lý tài sản các bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút trộm tài sản là chiếc xe của bị hại rồi đem về làm tài sản của mình.

Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội chưa có sự phân chia nhiệm vụ rõ ràng nên không thuộc trường hợp phạm tội đồng phạm. Tuy nhiên Phạm Công M là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; là người rủ rê bị cáo H và H1 thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo M có nhân thân xấu, đã từng phạm tội trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 32/2019/HS-ST ngày 30/7/2019 của TAND huyện Đắk GLong, tỉnh Đắk Nông tuyên xử 03 tháng tù, đã chấp hành xong. Vì vậy cần xử phạt bị cáo hình phạt cao hơn bị cáo H và H1. Đối với bị cáo Võ Quốc H, Nguyễn Trọng H1 khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người chưa thành niên nên cần áp dụng quy định đối với người chưa thành niên phạm tội đối với bị cáo H và bị cáo H1.

[3] *Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Trọng H1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo Phạm Công M và Võ Quốc H sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tự nguyện sửa chữa lấp lại các phụ kiện đã tháo rời và thay nhót, thay bình ắc quy sửa chữa xe khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 đối với các bị cáo.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét các bị cáo không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] *Về vật chứng của vụ án*: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 đĩa DVD lưu video liên quan đến vụ án, nên lưu theo hồ sơ vụ án.
- Đối với xe mô tô BKS 48F8-6364, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và các phụ kiện của xe gồm: Giỏ xe, mặt nạ, yếm chắn gió, ốp nổi sườn ốp bảo vệ, pô e, bình xăng con là tài sản của anh Phan Tấn Th1; 01 bình xăng con ký hiệu “KE” “HIN” là tài sản của Đỗ Minh V, ngày 16/7/2021 Cơ quan CSĐT Công an thành phố ra Quyết định xử lý vật chứng số 26, 29/QĐ-CQĐT-ĐCSHS trả lại các tài sản trên cho anh Th1 và V là có căn cứ cần chấp nhận.

[6] *Về dân sự*: Sau khi xảy ra vụ án, bị cáo Phạm Công M và Võ Quốc H đã tự nguyện sửa chữa xe mô tô trên cho anh Phan Tấn Th1, anh không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M và H.

Sau khi xảy ra vụ việc, bị hại không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Đối với Đỗ Minh V có hành vi tháo phụ kiện xe mô tô BKS 48F8-6364, tuy nhiên Vũ không biết nguồn gốc chiếc xe này là do Phạm Công M, Võ Quốc H, Nguyễn Trọng H1 trộm cắp, nên không đề cập xử lý.

[8] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đối với bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[9] Xét đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo Võ Quốc H: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị áp dụng thêm tình tiết người phạm tội phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm h, khoản 1 khoản Điều 51; không đồng ý áp dụng tình tiết bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt cha mẹ ly hôn nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 2 Điều 51, và không chấp nhận đề nghị áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo, vì trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo phạm tội mới.

[10] *Về án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự:**

***Tuyên bố***: Bị cáo Phạm Công M, Võ Quốc H, Nguyễn Trọng H1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Công M **09 (chín) tháng tù**.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 90, Điều 91, các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Quốc H **06 (sáu) tháng tù.**

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 90, Điều 91, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H1 **06 (sáu) tháng tù.**

**2. Về vật chứng của vụ án:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 đĩa DVD lưu video liên quan đến vụ án, nên lưu theo hồ sơ vụ án.
- Chấp nhận ngày 16/7/2021 Cơ quan CSĐT Công an thành phố ra Quyết định xử lý vật chứng số 26, 29/QĐ-CQĐT-ĐCSHS trả lại các tài sản là xe mô tô BKS 48F8-6364, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và các phụ kiện của xe gồm: Giỏ xe, mặt nạ, yếm chắn gió, ốp nổi sườn ốp bảo vệ, pô e, bình xăng con là tài sản của anh Phan Tấn Th1; 01 bình xăng con ký hiệu “KE” “HIN” là tài sản của Đỗ Minh Vũ cho anh Th1 và V là có căn cứ cần chấp nhận.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các Phạm Công M, Võ Quốc H, Nguyễn Trọng H1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP Gia Nghĩa;
- PV 06 và PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Tổ hồ sơ nghiệp vụ Công an TP. Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP Gia Nghĩa;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA, Hồ sơ THA HS; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký tên, đóng dấu)**

**Nguyễn Thị Yến**